SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Số: 499/TB-TTDVĐGTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 07 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Đấu giá thanh lý phá dỡ thu hồi vật liệu các dãy lớp học trên mặt bằng công trình xây dựng Trường THCS Lý Tự Trọng (hạng mục khối lớp học 15 phòng + 02 phòng hiệu bộ) sau khi trừ chi phí tháo dỡ, vận chuyển xà bần đi đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng cho công trình thi công do Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố Phan Rang-Tháp Chàm quản lý

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận thông báo đấu giá: Thanh lý phá dỡ thu hồi vật liệu các dãy lớp học trên mặt bằng công trình xây dựng Trường THCS Lý Tự Trọng (hạng mục khối lớp học 15 phòng + 02 phòng hiệu bộ) sau khi trừ chi phí tháo dỡ, vận chuyển xà bần đi đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng cho công trình thi công do Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố Phan Rang-Tháp Chàm quản lý.

1. Tài sản đấu giá:

A. DÃY PHÒNG HỌC

1.1. Dãy phòng học:

02 tầng diện tích: 21,4m x 9,45m = 202,23 m^2

a. 15 bộ cửa sổ sắt + kính: [(2 m x 1,6 m) x 15 bộ] x 1.100.000 đ/m^2 x 35% = 3,2 x 15 x 1.100.000 x 35% = **18.480.000** đồng.

b. 09 bộ cửa đi sắt + kính: [(1,45 m x 2,65 m) x 09 bộ] x 1.100.000 đ/m^2 x 35% = 3,84 x 9 x 1.100.000 x 35% = **1.305.600** đồng.

1.2. Lan can sắt:

a. (9,15 m x 0,95 m) x 1.300.000 đ/m^2 x 35% = 8,69 x 1.300.000 x 35% = **3.953.950** đồng.

b. (4,0 m x 0,9 m) x 1.300.000 đ/m^2 x 35% = 3,6 x 1.300.000 x 35% = **1.638.000** đồng.

c. (9,2 m x 0,4 m) x 1.300.000 đ/m^2 x 35% = 3,68 x 1.300.000 x 35% = **1.674.400** đồng.

Tổng cộng: (a + b + c) = 3.953.950 + 1.638.000 + 1.674.400 = **7.266.350** đồng.

1.3. Khung sắt chắn lan can: (1,4 m x 2,65 m) x 1.300.000 đ/m^2 x 35% = 3,71 x 1.300.000 x 35% = **1.688.050** đồng.

1.4. Cầu thang sắt: (7,5 m x 0,7 m) x 1.300.000 đ/m^2 x 35% = 5,25 x 1.300.000 x 35% = **2.388.750** đồng.

1.5. Laphong nhôm: (21,1 m x 8,5 m) x 56.000 đồng/m^2 x 35% = 179,35 x 56.000 x 35% = **3.515.260** đồng.

1.6. Khung nhôm tầng 2: (21,1 m x 0,4 m) x 1.200.000 đồng/m^2 x 35% = 8,44 x 1.200.000 x 35% = **3.544.800** đồng.

1.7. Mái tole kẽm màu: (21,4m x 9,45m) x 96.000 đồng/m^2 x 35% = 202,23 x 96.000 x 35% = **6.794.928** đồng.

1.8. Sắt hộp cột kèo mái:

6 cây sắt hộp C (50 x 10) x dài 21,6 m x 84.283 đ/md x Tỷ lệ còn lại 35% = (6 x 21,6) x 84.283 x 35% = **3.823.077** đồng.

1.9. Dây diện các phòng:

Tầng 1 và 2: (Dài 21,6 md x 2) x 6.331 đ/md x 35% = 43,2 x 6.331 x 35% = **95.725** đồng.

Tổng cộng A (1 +2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7+ 8+ 9 + 10) = 18.480.000 + 1.305.600 + 7.266.350 + 1.688.050 + 2.388.750 + 3.515.260 + 3.544.800 + 6.794.928 + 3.823.077 + 95.725 = **48.902.540** đồng.

B. DÃY PHÒNG THÍ NGHIỆM, PHÒNG SÁCH (PHÍA SAU) VÀ WC:

Nhà 01 tầng: Mái lole, tường gạch, laphong nhựa:

(24,6 m x 8 m) + (4,8 m x 3,5 m) + (10 m x 5 m) = 196,8 + 16,8 + 50 = **263,6** m^2

1. 03 bộ cửa đi 2 cánh gỗ + kính:

[(2,2m x 1,5m) x 3 bộ] x Giá 800.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 25% = 9,9 x 800.000 x 25% = **1.980.000** đồng.

2. 01 bộ cửa đi 1 cánh gỗ + kính:

(2,2 m x 0,9 m) x Giá 800.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 25% = 1,98 x 800.000 x 25% = **396.000** đồng.

3. 08 bộ cửa sổ 2 cánh gỗ + kính:

[(1,5 m x 1,6m) x 8 bộ] x Giá 800.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 25% = 19,2 x 800.000 x 25% = **3.840.000** đồng.

4. 03 ô gió nhôm + kính:

[(0,6 x 0,6) x 14] x Giá 300.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 35% = 5,04 x 300.000 x 35% = **529.200** đồng.

5. 08 cửa đi nhôm:

[(2,2 x 0,8) x 8] x Giá 500.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 35% = 14,08 x 500.000 x 35% = **2.464.000** đồng.

6. Gỗ cột kèo:

a. 08 cây gỗ kèo hành lang: [(0,1 x 0,17 x 2) x 8] x 8.000.000 đ/m^3 x 35% = (0,034 x 8) x 8.000.000 x 35% = **761.600** đồng.

b. 08 cây gỗ kèo ngang: [(0,04 x 0,08 x 6) x 8] x 8.000.000 đ/m^3 x 35% = (0,019 x 8) x 8.000.000 x 35% = **425.600** đồng.

c. 10 cây gỗ kèo dọc: [(0,1 x 0,17 x 24,6) x 10] x 8.000.000 đ/m^3 x 35% = 0,418 x 10 x 8.000.000 x 35% = **11.704.000** đồng.

d. Kèo sắt 2 phòng WC: 4 cây dài: (0,04 x 0,08) x 10 m x 84.283 đ/md x Tỷ lệ còn lại 35% = (10 x 84.283) x 4 x 35% = **1.179.962** đồng.

đ. 4 cây dài: (0,04 x 0,08) x 4,8 m x 84.283 đ/md x Tỷ lệ còn lại 35% = (4,8 x 84.283) x 4 x 35% = **566.382** đồng.

e. dây điện dài: (24,6m + 10m + 4,8m) x 6.331 đ/md x 35% = (24,6 + 10 + 4,8) x 6.331 x 35% = **87.304** đồng.

Tổng cộng: (a + b + c + d + đ + e): = 761.600 + 425.600 + 11.704.000 + 1.179.962 + 566.382 + 87.304 = **14.724.848** đồng.

7. Mái tole:

a. [(24,6 m x 8 m) + (4,8 m x 3,5 m) + (5 m x 10 m)] x 96.000 đồng/m^2 x 35% = (196,8 + 16,8 + 50) x 96.000 x 35% = **8.856.960** đồng.

Tổng cộng B (1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7) = 1.980.000 + 396.000 + 3.840.000 + 529.200 + 2.464.000 + 14.724.848 + 8.856.960 = **32.791.008** đồng.

C. DÃY PHÒNG HỌC 01 TẦNG PHÍA TRƯỚC NHÀ

Mái lole, tường gạch, laphong nhựa: (21,7m x 6,2m) = 134,54 m^2

1. 03 bộ cửa đi 2 cánh gỗ + kính:

[(2,2m x 1,4m) x 3 bộ] x Giá 800.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 25% = 3,08 x 800.000 x 25% = **616.000** đồng.

2. 09 bộ cửa sổ 2 cánh gỗ + kính:

[(1,48 m x 1,4m) x 9 bộ] x Giá 800.000 đồng/m^2 x Tỷ lệ còn lại 25% = 18,65 x 800.000 x 25% = **3.730.000** đồng.

3. Gỗ cột kèo:

a. 8 cây gỗ kèo hành lang: [(0,1 x 0,17 x 1,3) x 8] x 8.000.000 đ/m^3 x 45% = (0,022 x 8) x 8.000.000 x 45% = **633.600** đồng.

b. 8 cây gỗ kèo ngang: [(0,1 x 0,17 x 5) x 8] x 8.000.000 đ/m^3 x 45% = (0,085 x 8) x 8.000.000 x 45% = **2.448.000** đồng.

c. 10 cây gỗ kèo dọc: [(0,1 x 0,17 x 21,7) x 10] x 8.000.000 đ/m^3 x 45% = 0,3689 x 10 x 8.000.000 x 45% = **13.280.400** đồng.

Tổng cộng (a + b + c) = 633.600 + 2.448.000 + 13.280.400 = **16.362.000** đồng.

4. Dây điện dài: 21,7m x 6.331 đ/md x 25% = 21,7 x 6.331 x 25% = **34.346** đồng.

Tổng cộng C (1 + 2 + 3 + 4): 616.000 + 3.730.000 + 16.362.000 + 34.346 = **20.742.346** đồng.

Tổng cộng (A + B + C): 48.902.540 + 32.791.008 + 20.742.346 = **102.435.894** đồng.

D. Chi phí tháo dỡ, đập phá dãy phòng diện tích và vận chuyển xà bần ở nơi khác để trả mặt bằng:

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định bảng giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, trong đó có đơn giá công tháo dỡ mái ngói, mái tôn (cả hệ đỡ) có giá mái tôn, hệ đỡ kết cấu gỗ là 90.000 đồng/m^2.

Hội đồng thống nhất chi phí tháo dỡ, đập phá, vận chuyển xà bần đi đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng áp dụng công tháo dỡ mái tôn, mái ngói (cả hệ đỡ) có giá mái tôn, hệ đỡ kết cấu gỗ là 90.000 đồng/m^2 tại Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận để tính chi phí tháo dỡ các dãy nhà trên.

Tổng diện tích các dãy nhà tháo dỡ: (202,23 m^2 + 263,3 + 134,54 m^2) x 90.000 đồng/m^2 = 600,07 x 90.0000 = **54.006.300 đồng**.

* Giá trị vật liệu thu hồi sau khi trừ chi phí tháo dỡ, đập phá dãy phòng và vận chuyển xà bần đi đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng nộp ngân sách: **102.435.894 đồng – 54.006.300 đồng = 48.429.594 đồng** *(Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm chín mươi bốn đồng)*.

2. Giá khởi điểm: Giá trị vật liệu thu hồi sau khi trừ chi phí tháo dỡ, đập phá và vận chuyển xà bần đi đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng thi công trên mặt bằng công trình xây dựng Trường THCS Lý Tự Trọng, số tiền còn lại nộp ngân sách: **48.429.594 đồng** *(Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm chín mươi bốn đồng)*.

Trong đó:

- Tổng giá trị vật liệu thu hồi: **102.435.894 đồng**.
- Chi phí tháo dỡ, đập phá dãy phòng học và vận chuyển xà bần đổ nơi khác để hoàn trả mặt bằng thi công: **54.006.300 đồng**.

3. Bước giá: **1.460.000 đồng** (*Một triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

4. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước

a) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 100.000 đồng/bộ.

b) Tiền đặt trước: **9.600.000 đồng** *(Chín triệu, sáu trăm nghìn đồng)*.

Nộp vào tài khoản số 6150005608 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Ninh Thuận ***(từ 07 giờ 30 phút ngày 25/6/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/6/2024)***.

5. Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: từ ngày 10/6/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2024 *(trong giờ hành chính)* tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản *(địa chỉ: số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)*.

6. Thời gian và địa điểm xem tài sản: từ ngày 24/6/2024 đến ngày 25/6/2024 *(trong giờ hành chính)* tại Trường THCS Lý Tự Trọng *(số 246 đường Thống Nhất, phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)*.

7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

a) Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: từ ngày 10/6/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2024 *(trong giờ hành chính)* tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận.

b) Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá tài sản (*theo Thông báo số 440/TB-TCKH ngày 04/6/2024 của Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố Phan Rang-Tháp Chàm*):

- Khách hàng tham gia đấu giá phải có Giấy phép kinh doanh về tháo dỡ công trình hoặc cam kết thuê đơn vị có chức năng thực hiện việc phá dỡ công trình theo quy định của pháp luật (đính kèm theo Bản cam kết của đơn vị có chức năng thực hiện việc phá dỡ công trình về thực hiện phá dỡ thu hồi vật liệu các dãy lớp học trên mặt bằng công trình xây dựng Trường THCS Lý Tự Trọng-hạng mục khối lớp học 15 phòng + 02 phòng hiệu bộ); có kinh nghiệm tháo dỡ công trình cấp II, III (kèm theo Hợp đồng đã tháo dỡ công trình xây dựng để chứng minh).
- Xây dựng Phương án tháo dỡ công trình đảm bảo an toàn lao động; trong quá trình vận chuyển xà bần phải che chắn và đổ xà bần đúng nơi quy định.
- Phải cam kết đảm bảo an toàn cho con người, tài sản công trình và các công trình lân cận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong quá trình thi công tháo dỡ.
- Phải có cam kết tuân thủ về việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (xà bần), địa điểm đổ chất thải từ hoạt động tháo dỡ theo đúng quy định và chịu hoàn thoàn trách nhiệm nếu xảy ra sai phạm.

- Phải tháo dỡ, dọn dẹp, vận chuyển xà bần, giao mặt bằng sạch về cốt 00 tại vị trí nơi tháo dỡ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ký Biên bản giao nhận tài sản.

- Trước khi nhận tài sản, người mua được tài sản đấu giá phải nộp cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Phan Rang - Tháp Chàm khoản tiền bằng 20% giá trị tài sản trúng đấu giá để đảm bảo cho việc tháo dỡ, dọn dẹp, vận chuyển xà bần, giao mặt bằng sạch về cốt 00. Số tiền này sẽ được Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Phan Rang - Tháp Chàm hoàn trả lại sau khi có biên bản kiểm tra hiện trường.

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (mẫu do Trung tâm phát hành);

- Căn cước công dân của người tham gia đấu giá (bản photocopy); kèm theo bản gốc để đối chiếu.

- Chứng từ nộp tiền đặt trước, biên lai thu tiền bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá (photocopy);

- Phiếu trả giá đã ghi đầy đủ thông tin, ghi rõ giá muốn trả bằng số và bằng chữ, ký tên trong phiếu trả giá, bỏ vào phong bì đựng phiếu và ký tên tại các mép dán của phong bì đựng phiếu trả giá;

- Giấy uỷ quyền (nếu uỷ quyền) cho người khác thay mình tham gia đấu giá (có chứng thực của cơ quan tổ chức có thẩm quyền, nộp trước 01 ngày trước khi tổ chức cuộc đấu giá).

8. Thời gian, địa điểm nộp phiếu trả giá tham gia đấu giá: từ 08 giờ 00 phút ngày 10/6/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2024 *(trong giờ hành chính)* tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản *(địa chỉ: số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)*.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:

a) Thời gian tổ chức đấu giá (công bố giá trả): vào hồi **09 giờ 00 phút ngày 28/6/2024 (Sáng thứ sáu)**.

b) Địa điểm tổ chức đấu giá: tại Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản *(số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)*.

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên (xem chi tiết tại Điều 10 Quy chế cuộc đấu giá số 500/QC-TTDVĐGTS ngày 07/6/2024).

Địa chỉ liên hệ để biết thêm chi tiết: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận, số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, Tp.Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Điện thoại: 0259.3838038.

(kèm theo Quy chế cuộc đấu giá số 500/QC-TTDVĐGTS ngày 07/6/2024)

Nơi nhận:
- Phòng Tài chính - Kế hoạch Tp.Phan Rang-Tháp Chàm;
- UBND phường Mỹ Hương (Niêm yết);
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: VT, HS.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Lê Văn Nghiêm Thiện